TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG H** **TỈNH PHÚ Y**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 30-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết T

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh K

Ông Võ Hoài V

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Ý N - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* ông Trần Lê H - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Anh C, sinh năm 1997 tại Phú Yên; nơi cư trú: khu phố Đa N, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế H – SN 1972 và bà Nguyễn Thị E – SN 1978; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2021, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị E, SN 1978; Nơi cư trú: khu phố Đa N, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn B, SN 1993; Nơi cư trú: khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

2. Huỳnh Tấn T, SN 2002; Nơi cư trú: khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

3. Phạm Ngô Ngọc N, SN 2003; Nơi cư trú: khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

4. Huỳnh Hồng D, SN 1998; Nơi cư trú: khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

5. Hồ Văn T, SN 1997; Nơi cư trú: khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

6. Nguyễn Hữu K, SN 1994; Nơi cư trú: khu phố Thọ L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

7. Nguyễn Đức Sơn, SN 1997; Nơi cư trú: khu phố Phú Lạc, phường Hòa Hiệp Nam, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

8. Lương Thái Th, SN 2002; Nơi cư trú: khu phố Đa N, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

9. Nguyễn Hữu K, SN 1997; Nơi cư trú: khu phố Phước L, phường Hòa Hiệp B, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

10. Đoàn Xuân Q, SN 1997; Nơi cư trú: khu phố Thọ L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

11. Trương Thanh T, Sn 1999; Nơi cư trú: khu phố Đa N, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

12. Đặng Văn S, SN 1997; Nơi cư trú: khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

13. Lê Hồ Tấn H, SN 2001; Nơi cư trú: khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

14. Võ Xuân Th, SN 1990; Nơi cư trú: khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

15. Nguyễn Chánh P, SN 1996; Nơi cư trú: khu phố Phú H, phường Hòa Hiệp T, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 04/8/2021, Trần Anh C điều khiển xe mô tô biển số 78G1-338.45 *(do bà Nguyễn Thị E, mẹ C làm chủ sở hữu)* đến cầu Đà N thuộc khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông Hòa gặp một thanh niên *(chưa xác định lai lịch)* mua 01 bịch ma túy đá và 01 viên thuốc lắc giá 1.000.000 đồng. Cường xuống chân cầu Đà N phân lẻ ma túy đá thành 05 bịch nilon, giấu ma túy đá và thuốc lắc vào túi quần nhằm bán lại cho các đối tượng nghiện, sau đó điều khiển xe mô tô đến nhà Nguyễn B tại khu phố Phú L,

phường Hòa Hiệp N1, thị xã Đông H chơi. Lúc 15 giờ cùng ngày, Tổ tuần tra phòng chống dịch Covid-19 Công an thị xã Đông H đến nhà B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ của C 05 bịch ma túy đá có tổng khối lượng 0,503 gam và 01 viên thuốc lắc có khối lượng 0,745 gam.

Theo Bản kết luận giám định số 234/GĐ-PC09 ngày 06/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Y xác định: Tinh thể màu trắng trong 05 (năm) bì nilon có tổng khối lượng 0,503 gam loại Methamphetamine; 01 (một) viên nén màu tím một mặt có hình đầu lâu trong bì nilon có khối lượng là 0,745 gam MDMA và Ketamine.

Ngoài ra qua điều tra C còn khai nhận: Từ tháng 02/2021 đến đầu tháng 8/2021, Cường hai lần mua ma túy đá của một đối tượng tên N *(chưa xác định được lai lịch)* với số tiền 6.000.000 đồng đem về nhà phân lẻ bán lại cho các đối tượng nghiện lấy tiền tiêu xài. Cụ thể bán cho Nguyễn B, Phạm Ngô Ngọc N và Huỳnh Tấn T 02 lần 600.000 đồng; bán riêng cho Nguyễn B 03 lần 1.100.000 đồng; bán riêng cho Phạm Ngô Ngọc N 01 lần 300.000 đồng; bán cho Võ Xuân T và Lê Hồ Tấn H 02 lần 600.000 đồng; bán riêng cho Lê Hồ Tấn Huy 01 lần 300.000 đồng; bán cho Đặng Văn S 01 lần 200.000 đồng; bán cho Lương Thái T 01 lần 300.000 đồng; bán cho Huỳnh Hồng D 01 lần 300.000 đồng; bán cho Trương Thanh T 01 lần 300.000 đồng; bán cho Đoàn Xuân Q 03 lần 1.000.000 đồng; bán cho Nguyễn Hữu K 01 lần 200.000 đồng; bán cho Nguyễn Đức S 01 lần 500.000 đồng; bán cho Nguyễn Chánh P 03 lần 850.000 đồng; bán cho Hồ Văn T 01 lần 200.000 đồng; bán cho Nguyễn Hữu K 04 lần 900.000 đồng và bán cho ba đối tượng nghiện tên N, Q, T *(không xác định được tên đầy đủ và địa chỉ)* 04 lần 1.100.000 đồng. Tổng cộng số tiền bán ma túy là 8.750.000 đồng.

Nguyễn B, Huỳnh Tấn T, Phạm Ngô Ngọc N, Đặng Văn S, Trương Thanh T, Hồ Tấn T, Đoàn Xuân Q, Nguyễn Hữu K, Lương Thái T, Nguyễn Chánh P, Nguyễn Hữu K, Huỳnh Hồng D, Lê Hồ Tấn H, Nguyễn Đức S, Đặng Văn S, Võ Xuân T có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện đều là người nghiện ma túy, đã mua ma túy của Trần Anh C trong thời gian từ tháng 2/2021 đến tháng 8/2021 để sử dụng. Trong đó Nguyễn B 03 lần mua sử dụng riêng 1.100.000đ, 02 lần góp tiền mua chung với Phạm Ngô Ngọc N, Huỳnh Tấn T 600.000đ; Phạm Ngô Ngọc N mua riêng 01 lần 300.000đ; Lê Hồ Tấn H góp tiền với Võ Xuân T mua 02 lần 600.000đ, mua riêng 01 lần 300.000đ; Lương Thái T, Huỳnh Hồng D, Trương Thanh T mỗi người mua 01 lần 300.000đ; Đoàn Xuân Q mua 03 lần 1.000.000đ; Đặng Văn S, Nguyễn Hữu K, Hồ Văn T mỗi người mua 01 lần 200.000đ; Nguyễn Đức S mua 01 lần 500.000đ; Nguyễn Chánh P mua 03 lần 850.000đ; Nguyễn Hữu K mua 04 lần 900.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSĐh ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố bị cáo Trần Anh C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Anh C như nội dung bản Cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Anh

C từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/8/202; Buộc bị cáo giao nộp số tiền 8.750.000đ đã bán ma túy cho các đối tượng từ tháng 02/2021 đến ngày 04/8/2021;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,411 Methamphetamine và 0,474g MDMA và Katamine còn lại sau giám định, 01 cân điện tử, 01 bật lửa, 01 cái kéo, 03 miếng ni lông màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng đỏ vì là công cụ phạm tội; Tiếp tục tạm giữ số tiền 579.000đ của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án; Tịch thu, nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có gắn thẻ sim số 0325319667 đã qua sử dụng vì là phương tiện phạm tội;

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Trần Anh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

- Bà Nguyễn Thị E đã nhận lại xe mô tô biển số 78G1-338.45 tại giai đoạn điều tra, tại phiên tòa không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và lời khai người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Trần Anh C đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán lại cho người nghiện khác kiếm lời. Lượng ma túy Công an thu giữ có khối lượng 0,503 gam loại Methamphetamine và 0,745 gam MDMA và Ketamine. Trần Anh Cường đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần từ tháng 02/2021 đến ngày 04/8/2021 và bán cho nhiều người, như vậy đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt "phạm tội 02 lần trở lên" và "đối với 02 người trở lên" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 10/CT-VKS-ĐH ngày 15/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông H và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Sau khi phạm tội và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người nghiện ma túy, có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt tuy nhiên phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần xác định 0,411gam Methamphetamine và 0,474g MDMA và Katamine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 cân điện tử, 01 bật lửa, 01 cái kéo, 03 miếng ni lông màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy; Số tiền 579.000đ thu giữ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; Đối với 01 điện thoại di động có gắn thẻ sim số 0325319667 đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Ngoài ra, Trần Anh C còn được hưởng lợi số tiền 8.750.000 đồng do bán trái phép chất ma túy trong thời gian từ tháng 2/2021 đến ngày 04/8/2021, đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp lại, sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Anh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này, Nguyễn B, Huỳnh Tấn T, Phạm Ngô Ngọc N, Đặng Văn S, Trương Thanh T, Hồ Tấn T, Đoàn Xuân Q, Nguyễn Hữu K, Lương Thái Th, Nguyễn Chánh P, Nguyễn Hữu K, Huỳnh Hồng D, Lê Hồ Tấn H, Nguyễn Đức S, Đặng Văn S, Võ Xuân Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thị xã Đông H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Bà Nguyễn Thị E không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình để mua bán ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông H đã trả lại xe, không xem xét trách nhiệm hình sự. Đối với các đối tượng có hành vi bán ma túy đá cho C và các đối tượng Nh, Q, T chưa rõ lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Các Điều 106, 136, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt Trần Anh C 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/8/2021.

2. Buộc bị cáo Trần Anh C phải giao nộp lại số tiền 8.750.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,411g Methamphetamine và 0,474g MDMA và Katamine còn lại sau giám định, 01 cân điện tử, 01 bật lửa, 01 cái kéo, 03 miếng ni lông màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng đỏ - *Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên gồm 01 (một) bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Hướng, thượng tá Phạm Ngọc Toàn, con dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bịch giấy có ghi chữ Hoàn trả cho cơ quan CSĐT CATX Đông Hòa A1=0,411g; A2=0,474g còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 234/GĐ-PC09 ngày 06/8/2021 (kèm theo bao bì gửi giám định); 01 (một) hộp giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Văn Hiền, Trung tá Phan Tiến Lực, Lê Đức Lập, Võ Văn Bơi, Trần Anh Cường, con dấu đỏ của Công an phường Hòa Hiệp Nam; 01 (một) bì giấy đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Văn Hiền, Trung tá Phan Tiến Lực, Phạm Văn Cường, Trần Anh Cường, Nguyễn Thị Em, con dấu đỏ của Công an phường Hòa Hiệp Nam;*

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động có gắn thẻ sim số 0325319667 - *Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen, màn hình cảm ứng bên trong có gắn thẻ sim số 0325319667 đã qua sử dụng, được niêm phong có chữ ký của Trần Anh Cường.*

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 579.000đ đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án - *Theo Biên lai thu tiền số 0000793 ngày 29/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.*

4. Về án phí: Bị cáo Trần Anh C phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND TX.Đông H;*
- *VKSND Tỉnh Phú Y;*
- *CA TX Đông H;*
- *NTG CATX.Đông H;*
- *CC THADS TX Đông H;*
- *Lưu: hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Tuyết T